

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 222/2023/HSPT

Ngày: 07/12/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Ngọc Giàu**

Các Thẩm phán: Ông **Võ Trung Hiếu**

Ông **Mai Văn Hùng Cường**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Hồng Mơ** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:
Bà **Đỗ Thị Phương Thảo** - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 204/2023/TLPT-HS ngày 27 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo **Hồ Văn Lợi** do có kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 67/2023/HS-ST ngày 12 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Hồ Văn L (tên gọi khác M L), sinh năm 1996 tại Tiền Giang.

Nơi cư trú: Ấp L Ng, xã M L, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang;

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: lớp 01/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Hồ Văn T và bà Huỳnh Thị U; Bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án: Không; tiền sự: Không;

Về nhân thân: Ngày 03/7/2012, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Cái Bè xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 06/11/2012 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Cái Bè xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong 02 bản án ngày 20/5/2014.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/01/2023 và có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo có kháng cáo: Ông **Hồ Văn T**, sinh năm 1960. (Có mặt)

Nơi cư trú: Ấp L M, xã M L, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Người bào chữa cho bị cáo **Hồ Văn Lợi**: Luật sư **Võ Thị Ngọc H** - thuộc Văn phòng luật sư B L – Đoàn luật sư tỉnh Tiền Giang.

- Ngoài ra, bản án còn có bị cáo Nguyễn Thành Phát; 02 bị hại và 03 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo; bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồ Văn L và Nguyễn Thành Ph là bạn bè chơi chung với nhau, vào các ngày 07/5/2020 và ngày 06/01/2023, cả hai đã hai lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và chứa chấp tài sản do người khác trộm cắp mà có, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 20 giờ ngày 07/5/2020, L và Ph đi đến quán nhậu biển hiệu YoYo ở ấp An Lạc, xã An Thái Đông, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang do anh Trần Minh Q, sinh năm 1988 làm chủ để uống rượu. Trong lúc uống rượu, Ph mượn điện thoại di động hiệu Samsung loại Galaxy S10 Plus màu đen của anh Q để cùng với L hát karaoke. Sau khi hát xong, Ph trả lại điện thoại cho anh Q. Anh Q để điện thoại trên thùng loa ngay khu vực cửa ra vào bên trong quán rồi đi bán đồ cho khách. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, Ph đi vào nhà vệ sinh, L đi đến thùng loa trộm cắp điện thoại di động hiệu Samsung loại Galaxy S10 Plus màu đen của anh Q bỏ vào túi quần bên phải rồi L đi ra ngoài đường và cùng Ph đi về nhà.

Trên đường về nhà, L kể cho Ph nghe về việc trộm cắp điện thoại. Mặc dù, Ph biết điện thoại do trộm cắp mà có nhưng Ph rủ L đem điện thoại đến nhà anh Phạm Duy K (bạn của Ph), sinh năm 1979, ở ấp M Th, xã M Đ T, huyện Cái Bè để cầm lấy tiền mua rượu uống nhưng anh K không đồng ý cầm. Để tránh bị anh Q phát hiện L trộm cắp điện thoại, Ph nhờ bạn của anh K tên H (chưa rõ họ và địa chỉ) mở lấy khay đựng sim và sim của điện thoại trộm cắp bỏ mất, rồi đưa lại cho Ph cất giữ. Sau đó, cả hai thuê xe Honda khách chở đến khách sạn Th T ở ấp , xã A Th T, huyện Cái Bè tìm người tiêu thụ điện thoại. Tại khách sạn Th T, L đưa điện thoại cho bạn của L tên H (chưa rõ họ và địa chỉ) nhờ tìm người cầm điện thoại. Lúc này, H rủ L và Ph tìm người cầm điện thoại lấy tiền mua ma túy để sử dụng nhưng không cầm được. Sau đó, H nhờ anh Huỳnh Nhân T, sinh năm 1999, thường trú ấp H, xã H H, huyện Cái Bè sạc điện thoại giúp rồi điều khiển xe mô tô (chưa rõ biển số) chở L và Ph đến nhà trọ của bạn H tên C (chưa rõ họ và địa chỉ) ở khu vực xã A Th T nhưng không xác định được địa điểm, để cùng sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng ma túy, Ph đi về nhà của mình ở ấp C, xã A Th Đ, huyện Cái Bè; riêng H và L quay lại khách sạn Th T, L lấy điện thoại cầm cho bà Nguyễn Thị U, sinh năm 1978, thường trú khu phố , phường , thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long với số tiền 500.000 đồng, L sử dụng số tiền này để trả tiền sử dụng ma túy cho H. Sau khi phát hiện bị trộm cắp điện thoại di động, anh Q trình báo sự việc cho Công an xã A Th Đ. Qua xác minh, cả hai đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình và chỉ nơi cầm cố điện thoại để Cơ quan điều tra thu hồi.

Bản kết luận định giá tài sản số 164/KLĐG-TTHS ngày 12/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân huyện Cái Bè xác định: Điện thoại di động hiệu Samsung loại Galaxy S10 Plus màu đen trị giá 10.850.000 đồng. (Bút lục số 60).

Quá trình điều tra, bị cáo Hồ Văn L có biểu hiện bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên Cơ quan điều tra quyết định trưng cầu giám định pháp y về tâm thần đối với Lợi. Theo Bản kết luận giám định pháp y về tâm thần số 593/KL-VPYTW ngày 29/11/2021 của Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hòa – Bộ y tế kết luận Hồ Văn L:

- Về y học: Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay: đương sự bị bệnh rối loạn nhân cách và hành vi thực tôn (F07. 8-ICD.10).

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:

+ Tại thời điểm gây án: Đương sự bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

+ Hiện nay: Đương sự đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi

Vụ thứ hai: Khoảng 18 giờ 30 ngày 06/01/2023, sau khi nhậu xong, Nguyễn Thành Ph và Hồ Văn L đi bộ trên quốc lộ 1 từ quán Q H thuộc ấp M Th, xã M Đ T, huyện Cái Bè đến cầu Rạch Miễu thuộc ấp Th H, xã A Th Đ, huyện Cái Bè. Trên đường đi, Ph rủ L đến nhà ông Võ Thành C, sinh năm 1970, ở ấp Th H, xã A Th Đ trộm cắp điện thoại di động của ông C để bán lấy tiền chia nhau tiêu xài thì L đồng ý. Khoảng 19 giờ cùng ngày, cả hai đến nhà ông C, Ph kêu L đứng bên ngoài cách cửa rào nhà ông C khoảng 15,1 m đợi, còn Ph đi vào trong nhà giả vờ nói chuyện với ông C. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, trong lúc nói chuyện Ph nhìn thấy trên bàn nước để tại phòng khách nhà ông C có để 01 điện thoại di động hiệu Oppo A96 màu hồng, lợi dụng lúc ông C đi ra bằng ghế đá phía trước nhà ngồi, Ph đã đi đến trộm cắp điện thoại nói trên của ông C bỏ vào túi quần bên phải, đi ra ngoài cổng rào đưa điện thoại vừa trộm cắp được cho L và kêu L đi về trước. Sau khi phát hiện bị mất trộm điện thoại, ông C nghi ngờ nên đuổi theo Ph kêu Ph quay trở lại nhà ông C. Sau đó Ph thừa nhận chính mình là người đã trộm cắp điện thoại của ông C và đã đưa cho L cất giữ nên ông C trình báo Công an. Khoảng 0 giờ 15 phút ngày 07/01/2023, L nhờ ông Hồ Văn T (cha ruột L), sinh năm 1960, thường trú ấp L Ng, xã M L, huyện Cái Bè đem điện thoại di động hiệu Oppo A96 trả cho ông C.

Bản kết luận định giá tài sản số 03/KLĐG-TTHS ngày 07/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cái Bè kết luận: Điện thoại di động hiệu Oppo A96 màu hồng trị giá 5.192.000 đồng

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 67/2023/HSST ngày 12 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Hồ Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm q, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Hồ Văn L 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian chấp hành bản án được tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về phần tội danh và hình phạt của bị cáo Nguyễn Thành Ph, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 15 và 21 tháng 9 năm 2023, bị cáo Hồ Văn L và đại diện hợp pháp của bị cáo là ông Hồ Văn T có kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

* Tại phiên tòa: Bị cáo Hồ Văn L và đại diện hợp pháp của bị hại ông Hồ Văn T vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đã thực hiện như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu, bị cáo ăn năn hối lỗi đối với hành vi, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang trong phần tranh luận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân cùng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, mức án Tòa án cấp sơ thẩm tuyên đối với bị cáo là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo L không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới nên kháng cáo của bị cáo L là không có căn cứ, và qua xem xét tình tiết vụ án, nhân thân bị cáo cho thấy bị cáo không đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng Hình sự không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Hồ Văn L, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư tham gia bào chữa cho bị cáo có ý kiến trình bày: Thống nhất với cáo trạng và xét xử của cấp sơ thẩm về tội danh. Luật sư có nhiều phân tích về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo điểm q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, là người bị hạn chế nhận thức và hành vi, tạo điều kiện bị cáo có công việc làm để lo trong gia đình; đề nghị chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Văn L đã thừa nhận hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm đã xét xử, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện: Vào các ngày 07/5/2020 và 06/01/2023, trên địa bàn ấp A L và ấp Th H, xã A Th Đ, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, Hồ Văn L 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 16.042.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm quy kết bị cáo Hồ Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[2] Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, trong năm 2020 khi bị khởi tố vụ án và khởi tố bị can đề điều tra về tội “Trộm cắp tài sản” trong vụ án thứ nhất, áp dụng biện pháp ngăn chặn là tại ngoại, bị cáo L lại tiếp tục thực hiện

hành vi trộm cắp trong vụ án thứ hai, cho thấy bị cáo có ý thức xem thường pháp luật. Bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, có nhân thân xấu, có tiền tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần, cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, xử phạt 01 năm 03 tháng tù là tương xứng; để cải tạo giáo dục bị cáo, có ý thức tôn trọng chấp hành pháp luật, trở thành công dân biết chăm lo cho bản thân, gia đình và xã hội. Đó đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, và yêu cầu kháng cáo của ông Hồ Văn T.

[3]- Phân tích và đề nghị của người bào chữa cho bị cáo đã được xem xét.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về án phí: Bị cáo L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4]- Các phần khác của quyết định án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo Điều 343 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Hồ Văn L và yêu cầu kháng cáo của ông Hồ Văn T - là người đại diện hợp pháp của bị cáo.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 67/2023/HS-ST ngày 12 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Tuyên bố bị cáo Hồ Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm q, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Hồ Văn L 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian chấp hành bản án được tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

2. Về án phí:

Bị cáo L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Ông Hồ Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện Cái Bè;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Công an huyện Cái Bè;
- THADS huyện Cái Bè;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Ngọc Giàu